TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST-DS	*Thị xã Hồng Ngự, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Bà Dương Bạch H, sinh năm 1964

2. Ông Đỗ Trí T, sinh năm 1957

Người đại diện theo ủy quyền của ông T là: Bà Dương Bạch H (văn bản ủy quyền ngày 29/4/2020)

Địa chỉ: số 52 Thiên Hộ Dương, khóm B, phường A, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: đường Đinh Tiên Hoàng, khóm A, phường AT, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Dương Bạch H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đỗ Trí T và bị đơn bà Trần Thị Kim H đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau: Bà Trần Thị Kim H đồng ý tự nguyện trả cho bà Dương Bạch H và ông Đỗ Trí T số tiền vay còn nợ tổng cộng là 64.000.000đ (Sáu mươi bốn triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã thỏa thuận:

+ Bà Dương Bạch H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004699 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hồng Ngự;

+ Ông Đỗ Trí T là người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

+ Bà Trần Thị Kim H đồng ý tự nguyện chịu 1.600. 000đ (Một triệu, sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung